# Case 1:

B1: Sắp xếp công việc theo thời gian thực hiện từ lớn đến bé (theo thuật toán tham lam)

B2: Chọn máy có tổng thời gian thực hiện thấp nhất và phân công công việc hiện tại cho nó. Sau đó tính lại tổng thời gian thực hiện của máy đó.

B3: Lặp lại cho đến khi tất cả công việc được phân công xong.

Ví dụ: 8 công việc với thời gian hoàn thành lần lượt là (8, 5, 4, 3, 3, 2, 1, 1) với 3 máy:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Công việc | Máy 1 | Máy 2 | Máy 3 |
| 1 | 8 | 0 | 0 |
| 2 | 8 | 5 | 0 |
| 3 | 8 | 5 | 4 |
| 4 | 8 | 5 | 7 |
| 5 | 8 | 8 | 7 |
| 6 | 8 | 8 | 9 |
| 7 | 9 | 8 | 9 |
| 8 | 9 | 9 | 9 |

→ Tổng thời gian hoàn thành công việc thấp nhất là 9 đơn vị thời gian.

# Case 2:

B1: Xác định năng suất của máy

B2: Sắp xếp công việc theo thời gian thực hiện giảm dần

B3: Phân công công việc dựa trên năng suất của máy. Phân công công việc cho máy đang có tổng tải ít nhất (sau khi tính tải thực tế)

B4: Lặp lại cho đến khi công việc phân chia xong

Ví dụ: 2 máy có năng suất lần lượt là (2, 1) và 4 công việc với thời gian thực hiện lần lượt là (8, 6, 4, 2)

Tải thực tế = tổng công việc / hệ số năng suất máy

Công việc 1 → Phân công cho máy 1 (máy 1 có hệ số năng suất lớn hơn) → Máy 1 chịu tải: 8 / 2 = 4, Máy 2: 0

Công việc 2 → Phân công cho máy 2 (máy 2 chưa chịu tải) → Máy 1: 4 , Máy 2: 6

Công việc 3 → Phân công cho máy 1 vì máy 1 đang chịu tải ít hơn và tổng tải máy 1 thấp nhất: 8/2 + 4/2 = 6 🡪 Máy 1 chịu tải: 6, Máy 2 chịu tải: 6

Công việc 4 → Phân công cho máy 1 vì máy 1 có tổng tải thấp hơn: 8/2 + 4/2 + 2/2 = 7 🡪 Máy 1 chịu tải: 7, Máy 2 chịu tải: 6

→ Tổng thời gian hoàn thành công việc ít nhất là 7 đơn vị thời gian.